

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN



**QUY TRÌNH MUA SẮM TÀI SẢN, HÀNG HÓA,
DỊCH VỤ, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CÓ HẠN MỨC
TỪ 50 TRIỆU ĐỒNG ĐẾN DƯỚI 500 TRIỆU ĐỒNG**

Số hiệu: **QT.QTTB.02**
Lần ban hành: **01**
Ngày ban hành: **01/07/2025**
Tổng số trang: **07**

KIỂM SOÁT SỰ THAY ĐỔI

STT	NỘI DUNG	Ngày cập nhật
1	Ban hành lần đầu theo ISO 21001:2018	-

Người soạn thảo	Chữ ký
1. Lê Thị Nga	
2. Nguyễn Thị Thanh Lợi	
3. Trần Thiên Trang	

Xem xét	Phê duyệt
Lê Thị Nga (Trưởng phòng)	Trần Lê Quan (Hiệu trưởng)

	PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ	Số hiệu: QT.QTTB.02
	QUY TRÌNH MUA SẴM TÀI SẢN, HÀNG HÓA, DỊCH VỤ, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CÓ HẠN MỨC TỪ 50 TRIỆU ĐỒNG ĐẾN DƯỚI 500 TRIỆU ĐỒNG	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: 01/072025 Trang: 2/7

1. MỤC ĐÍCH

Hướng dẫn thực hiện công tác mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ, nhiệm vụ, đề án có hạn mức từ 50 triệu đồng đến 500 triệu đồng tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

2.1 Đối tượng áp dụng

Quy trình này áp dụng để kiểm soát công tác mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ, nhiệm vụ, đề án có hạn mức từ 50 triệu đồng đến 500 triệu đồng tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM.

2.2 Trách nhiệm áp dụng

Phòng Quản trị Thiết bị, Phòng Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị của Trường.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 21001:2019 và Tiêu chuẩn quốc tế ISO 21001:2018.
- Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản (QT.KHTN.01)
- Danh mục tài liệu bên ngoài (BM05.KHTN)

4. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa

Không có.

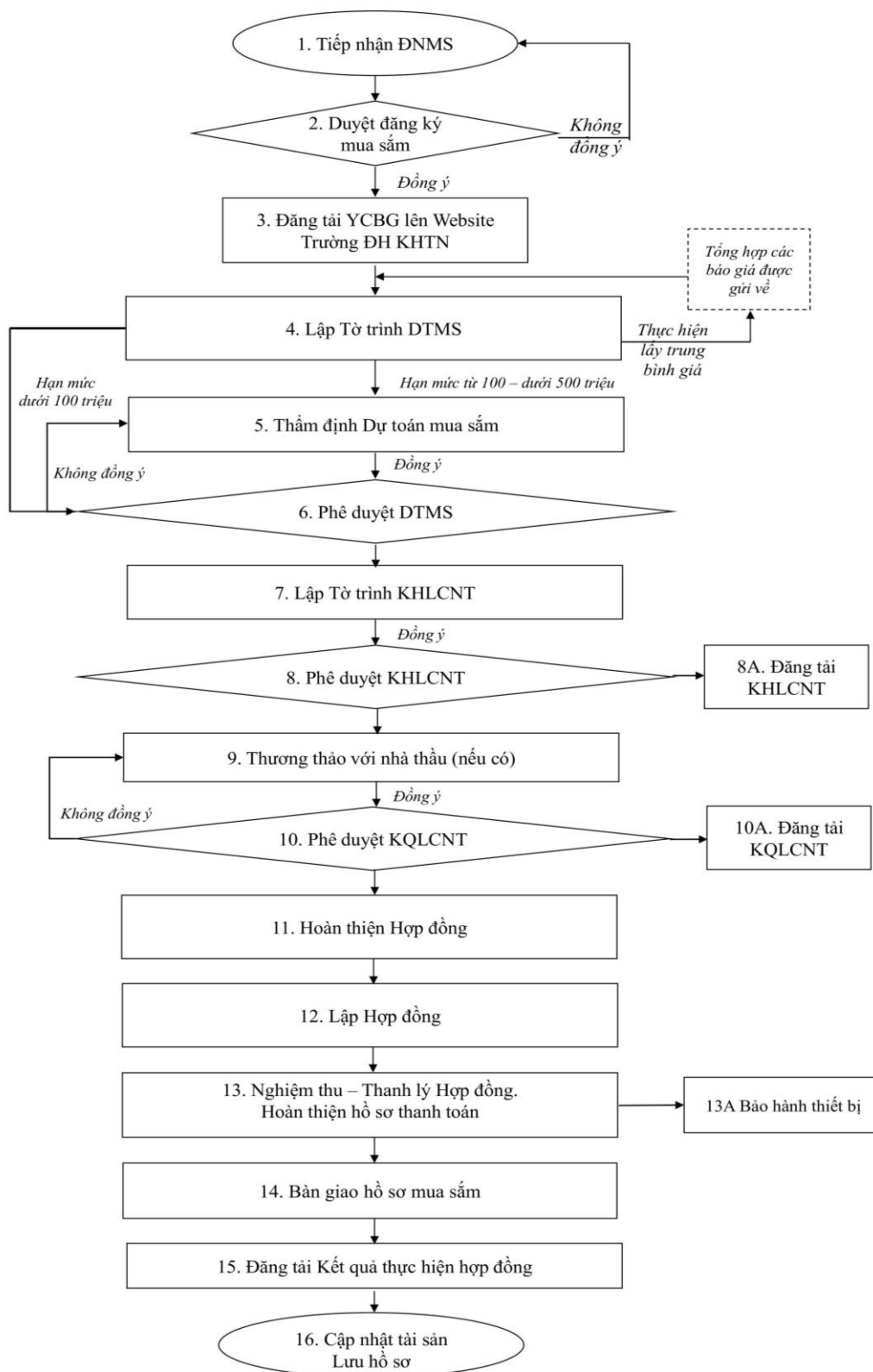
4.2 Từ viết tắt

- ĐHQG-HCM: Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh
- ĐH KHTN: Trường Đại học Khoa học tự nhiên
- P.QTTB: Phòng Quản trị thiết bị
- P.KHTC: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- HT: Hiệu Trưởng
- LĐP/LĐK: Lãnh đạo Phòng/Lãnh đạo Khoa
- NĐPC: Người được phân công
- ĐVSD: Đơn vị sử dụng
- CNĐT: Chủ nhiệm đề tài
- ĐVCC: Đơn vị cung cấp
- CĐT: Chủ đầu tư
- BMT: Bên mời thầu
- DTMS: Dự toán mua sắm
- LCNT: Lựa chọn nhà thầu
- TTĐDTMS: Tổ thẩm định Dự toán mua sắm
- E-HSMT: Hồ sơ mời thầu/Hồ sơ yêu cầu đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia
- E-HSDT: Hồ sơ dự thầu đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

	PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ	Số hiệu: QT.QTTB.02 Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: 01/07/2025 Trang: 3/7
	QUY TRÌNH MUA SẴM TÀI SẢN, HÀNG HÓA, DỊCH VỤ, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CÓ HẠN MỨC TỪ 50 TRIỆU ĐỒNG ĐẾN DƯỚI 500 TRIỆU ĐỒNG	

5. NỘI DUNG

5.1 Lưu đồ



	PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ	Số hiệu: QT.QTTB.02
	QUY TRÌNH MUA SẮM TÀI SẢN, HÀNG HÓA, DỊCH VỤ, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CÓ HẠN MỨC TỪ 50 TRIỆU ĐỒNG ĐẾN DƯỚI 500 TRIỆU ĐỒNG	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: 01/07/2025 Trang: 4/7

5.2 Nội dung diễn giải

MÔ TẢ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU
Bước 1. Tiếp nhận đề nghị mua sắm - P.QTTB tiếp nhận đề nghị mua sắm hàng hóa, dịch vụ tư vấn, phi tư vấn.	P.QTTB, LDP, LDK, CNĐT	Theo kế hoạch	BM01.QTTB BM02.QTTB
Bước 2. Duyệt đề nghị - Nếu đề nghị phù hợp, đáp ứng cho việc khai thác, sử dụng có hiệu quả của ĐVSD, P.QTTB tổng hợp đề nghị trình HT phê duyệt. - Nếu đề nghị không phù hợp thì P.QTTB giải thích với ĐVSD, trả lại đề nghị.	HT, P.QTTB	1-3 ngày	BM01.QTTB BM02.QTTB
Bước 3. Đăng tải yêu cầu báo giá - Trên cơ sở đề nghị được duyệt, P.QTTB phối hợp với ĐVSD/CNĐT lập yêu cầu báo giá hàng hóa, dịch vụ, đăng tải thông tin báo giá lên trang web trường. - P.QTTB gửi mail thông báo đến ĐVSD/CNĐT công tác yêu cầu báo giá. Hình thức tiếp nhận các báo giá là qua email của NĐPC hoặc gửi trực tiếp về P.QTTB.	P.QTTB, ĐVSD, CNĐT	5-7 ngày	BM03.QTTB
Bước 4. Lập dự toán mua sắm - P.QTTB tổng hợp các Báo giá (tối thiểu 02 báo giá, giá DTMS là giá trung bình của các báo giá), đề nghị, phối hợp ĐVSD/CNĐT lập DTMS. - ĐVSD/CNĐT ký xác nhận DTMS.	P.QTTB ĐVSD CNĐT	1-2 ngày	BM04.QTTB
Bước 5. Thẩm định dự toán mua sắm - Đối với DTMS có hạn mức từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng, P.QTTB trình thẩm định DTMS. <i>* Giám đốc ĐHQG-HCM phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM quyết định mua sắm, phê duyệt dự toán mua sắm tài sản, hàng hóa (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô và phương tiện vận tải khác) có giá trị mua sắm như sau:</i> - Đối với nguồn ngân sách nhà nước: Tổng mức đầu tư hoặc giá trị mua sắm cho một lần mua sắm từ 01 tỷ đồng trở lên, trình ĐHQG phê duyệt. - Đối với nguồn tài chính đơn vị: Giá trị mua sắm cho một lần mua sắm dưới 20 tỷ đồng	P.QTTB TTĐDTMS	7 -10 ngày	Theo biểu mẫu của tổ lập DTMS thuộc Trường ĐH KHTN

	PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ	Số hiệu: QT.QTTB.02
	QUY TRÌNH MUA SẮM TÀI SẢN, HÀNG HÓA, DỊCH VỤ, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CÓ HẠN MỨC TỪ 50 TRIỆU ĐỒNG ĐẾN DƯỚI 500 TRIỆU ĐỒNG	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: 01/072025 Trang: 5/7

MÔ TẢ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU
Bước 6. Phê duyệt dự toán mua sắm - P.QTTB lập và trình HT ký phê duyệt Quyết định DTMS. Giám đốc ĐHQG-HCM phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM quyết định mua sắm, phê duyệt dự toán mua sắm tài sản, hàng hóa (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô và phương tiện vận tải khác) có giá trị mua sắm như sau: - Đối với nguồn ngân sách nhà nước: Tổng mức đầu tư hoặc giá trị mua sắm cho một lần mua sắm từ 01 tỷ đồng trở lên, trình ĐHQG phê duyệt. - Đối với nguồn tài chính đơn vị: Giá trị mua sắm cho một lần mua sắm dưới 20 tỷ đồng	HT, P.QTTB	1-2 ngày	BM05.QTTB
Bước 7. Lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu - Căn cứ Quyết định DTMS được phê duyệt, đề nghị của ĐVSD/CNĐT, P.QTTB lập và trình phê duyệt kế hoạch LCNT.	P.QTTB	1 ngày	Mẫu 02A
Bước 8. Duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu - P.QTTB trình HT ký Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT cho gói thầu.	HT, P.QTTB	1 ngày	Mẫu 02B
Bước 8A. Đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu - NĐPC đăng tải Quyết định phê duyệt Kế hoạch LCNT lên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.	P.QTTB NĐPC	1 ngày	
Bước 9. Thương thảo hợp đồng (nếu có) - Nhà thầu chào giá hàng hóa, dịch vụ đáp ứng các yêu cầu thông số kỹ thuật, ký mã hiệu, xuất xứ, thời gian thực hiện hợp đồng,... và có giá chào thấp nhất, P.QTTB mời nhà thầu tiến hành thương thảo hợp đồng cùng ĐVSD/ CNĐT, NT. - P.QTTB lập Tờ trình phê duyệt Kết quả LCNT cho gói thầu.	HT P.QTTB ĐVSD CNĐT NT	1 ngày	Mẫu 4B Mẫu 4C
Bước 10: Phê duyệt KQLCNT P.QTTB trình ký Hiệu trưởng phê duyệt Quyết định Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ, nhiệm vụ, đề án.	HT, P.QTTB	1 ngày	Phụ lục 5
Bước 10A. Đăng tải, thông báo Kết quả LCNT - P.QTTB đăng tải Quyết định phê duyệt Kết quả LCNT lên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia. - P.QTTB gửi email thông báo Kết quả LCNT cho ĐVSD/ CNĐT cùng theo dõi.	P.KHTC P.QTTB	1 ngày	
Bước 11. Hoàn thiện hợp đồng - Căn cứ Quyết định phê duyệt Kết quả LCNT, P.QTTB, P.KHTC (nếu có), ĐVSD/CNĐT cùng NT tiến hành hoàn thiện hợp đồng.	P.KHTC P.QTTB ĐVSD CNĐT NT	1 ngày	BM06.QTTB

	PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ	Số hiệu: QT.QTTB.02
	QUY TRÌNH MUA SẴM TÀI SẢN, HÀNG HÓA, DỊCH VỤ, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CÓ HẠN MỨC TỪ 50 TRIỆU ĐỒNG ĐẾN DƯỚI 500 TRIỆU ĐỒNG	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: 01/072025 Trang: 6/7

MÔ TẢ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU
Bước 12. Lập Hợp đồng - Trên cơ sở biên bản hoàn thiện hợp đồng P.QTTB phối hợp với ĐVSD/CNĐT và NT lập hợp đồng. - P.QTTB trình ký hợp đồng, bao gồm: HT, P.KHTC, P.QTTB, ĐVSD/CNĐT (nếu có).	HT P.KHTC P.QTTB ĐVSD/CNĐT NT	3-5 ngày	BM07.QTTB
Bước 13. Nghiệm thu, thanh lý hợp đồng và hoàn thiện hồ sơ thanh toán - P.QTTB thông báo qua email hoặc điện thoại cho ĐVSD/CNĐT, ĐVCC để kiểm tra số lượng, đặc tính kỹ thuật, ký mã hiệu, xuất xứ; chạy thử thiết bị; cùng ký biên bản bàn giao, biên bản bàn giao và nghiệm thu, biên bản nghiệm thu và chạy thử (nếu có). - P.QTTB dán mã tài sản, bàn giao tài sản cho ĐVSD/CNĐT; trình ký biên bản giao nhận tài sản cố định, bao gồm: HT, P.KHTC, P.QTTB, ĐVSD/CNĐT (nếu có). - P.QTTB hoàn thiện các hồ sơ thanh toán, thanh lý hợp đồng; trình Hiệu trưởng ký và chuyển P.KHTC thanh toán hợp đồng. - P.KHTC rà soát hồ sơ, lập chứng từ thanh toán, trình Hiệu trưởng duyệt, thanh toán cho ĐVCC.	HT, P.KHTC, P.QTTB, ĐVSD, CNĐT, ĐVCC	5 ngày	BM08.QTTB BM09.QTTB BM10.QTTB BM11.QTTB Mẫu 08a Mẫu C50-HD <i>Sổ tài sản, chương trình quản lý tài sản nhà nước, chương trình quản lý tài sản Trường ĐH KHTN</i>
Bước 13A. Bảo hành thiết bị Khi thiết bị lỗi, ĐVSD/CNĐT báo về P.QTTB. Nếu thiết bị còn trong thời hạn bảo hành, P.QTTB liên hệ ĐVCC thực hiện điều khoản bảo hành; nếu thiết bị hết thời hạn bảo hành, P.QTTB hướng dẫn ĐVSD/CNĐT làm đề nghị sửa chữa thiết bị theo quy trình sửa chữa thiết bị.	P.QTTB, ĐVSD, ĐVCC	Theo điều khoản bảo hành	
Bước 14. Bàn giao hồ sơ mua sắm - P.QTTB gửi email thông báo cho ĐVSD/CNĐT thời hạn bàn giao hồ sơ mua sắm; ký biên bản bàn giao hồ sơ, bao gồm: Quyết định phê duyệt dự toán, Quyết định Kế hoạch LCNT, Quyết định Kết quả LCNT, Biên bản thương thảo, Hợp đồng mua bán, Nghiệm thu, Thanh lý, Đăng tải Kết quả LCNT, Hóa đơn VAT.	P.QTTB ĐVSD CNĐT	Trong vòng 3 ngày, kể từ ngày hoàn thành hồ sơ thanh toán	BM12.QTTB Mẫu S25-H
Bước 15. Đăng tải Kết quả thực hiện hợp đồng - P.QTTB đăng tải kết quả thực hiện hợp đồng lên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.	P.QTTB	01 ngày	
Bước 16. Cập nhật tài sản và lưu hồ sơ P.QTTB và P.KHTC ghi nhận tài sản vào sổ sách và cập nhật vào Chương trình quản lý tài sản nhà nước, Chương trình quản lý tài sản ĐH KHTN.	P.QTTB, P.KHTC		<i>Sổ tài sản, chương trình quản lý tài sản nhà nước, chương trình quản lý tài sản Trường ĐH KHTN</i>

	PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ	Số hiệu: QT.QTTB.02
	QUY TRÌNH MUA SẮM TÀI SẢN, HÀNG HÓA, DỊCH VỤ, NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CÓ HẠN MỨC TỪ 50 TRIỆU ĐỒNG ĐẾN DƯỚI 500 TRIỆU ĐỒNG	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: 01/072025 Trang: 7/7

6. PHỤ LỤC VÀ BIỂU MẪU

STT	Ký hiệu	Tên Phụ lục/ Biểu mẫu
1.	BM01.QTTB	Giấy đề nghị mua sắm hàng hóa, tài sản, dịch vụ
2.	BM02.QTTB	Giấy đề nghị mua sắm Nguyên vật liệu đề tài
3.	BM03.QTTB	Yêu cầu báo giá hàng hóa
4.	BM04.QTTB	Tờ trình phê duyệt Dự toán sắm
5.	BM05.QTTB	Quyết định phê duyệt Dự toán mua sắm
6.	BM06.QTTB	Biên bản hoàn thiện hợp đồng
7.	BM07.QTTB	Hợp đồng mua bán
8.	BM08.QTTB	Biên bản Nghiệm thu và chạy thử tổng hợp Thiết bị
9.	BM09.QTTB	Biên bản bàn giao và nghiệm thu
10.	BM10.QTTB	Biên bản thanh lý hợp đồng
11.	BM11.QTTB	Biên bản bàn giao hàng hóa/ tài sản
12.	BM12.QTTB	Biên bản giao nhận tài liệu
13.	Mẫu 08a	Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (Mẫu 08a, Nghị định 11/2020/NĐ-CP, áp dụng đối với các khoản chi khoản chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất thường xuyên, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu sử dụng kinh phí sự nghiệp)
14.	Mẫu 02A	Tờ trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Mẫu 02A, Thông tư số 79/2025/TT-BTC)
15.	Mẫu 02B	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Mẫu 02B, Thông tư số 79/2025/TT-BTC)
16.	Mẫu 4B	Biên bản thương thảo hợp đồng (Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, phi tư vấn, EPC, EP, EC, PC áp dụng thương thảo hợp đồng theo quy định tại Điều 45 Nghị định 214/2025/NĐ-CP)
17.	Mẫu 4C	Biên bản thương thảo hợp đồng (Đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng thương thảo hợp đồng theo quy định tại điểm 5 Điều 61 Nghị định 214/2025/NĐ-CP)
18.	Phụ lục 5	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (Mẫu phụ lục 5, Thông tư số 79/2025/TT-BTC)
19.	Mẫu S25-H	Thẻ tài sản cố định (Mẫu S25-H, Thông tư 24/2024/TT-BTC)
20.	Mẫu C50-HD	Biên bản giao nhận tài sản cố định (Biểu mẫu C50-HD, Thông tư số 24/2024/TT-BTC)